

Số: **193/2020/HS-ST**

Ngày: 10/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Việt Toàn

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Tạ Quốc Hùng

Ông Dương Văn Tiu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Đoàn Trần Thị Trân – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2019/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2020/HSST-QĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức T**; Giới tính: Nam; sinh năm: 1995; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; ĐKNKTT và chỗ ở: xã Tiêu Động, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Du học sinh tại Nhật Bản; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên cha: Nguyễn Đức T1-sinh năm: 1970; Họ và tên mẹ: Phạm Thị Th-sinh năm: 1974; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt và tạm giữ từ ngày 10/11/2019 đến ngày 19/11/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 09/11/2019, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu – Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Đội Thủ tục hành lý nhập và Tổ kiểm soát chống buôn lậu - Chi cục hải quan Cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Đức T, sinh ngày: 23/4/1995; số hộ chiếu B9508172 do Cục Quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an cấp ngày 18/8/2014; trú tại: Thôn Chiều, xã Tiêu Động, huyện Bình Lục,

tỉnh Hà Nam là hành khách trên chuyến bay VN 385 từ Tokyo - Nhật Bản đến Cảng sân bay quốc tế Nội Bài - Việt Nam vào hồi 20h30' cùng ngày có hành vi vận chuyển trái phép ngà voi.

Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện trong va li hành lý xách tay màu đen của Nguyễn Đức T có 07 (bảy) sản phẩm tượng thủ công mỹ nghệ nghi vấn được chế tác từ ngà voi, không có hoá đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ, gồm:

1. 01 (một) tượng đánh số 1, khối lượng 719,76 gam;
2. 01 (một) tượng đánh số 2, khối lượng 532,85 gam;
3. 01 (một) tượng đánh số 3, khối lượng 525,01 gam;
4. 01 (một) tượng đánh số 4, khối lượng 608,30 gam;
5. 01 (một) tượng đánh số 5, khối lượng 710,47 gam;
6. 01 (một) tượng đánh số 6, khối lượng 614,47 gam;
7. 01 (một) tượng đánh số 7, khối lượng 546,81 gam;

Ngày 10/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành thu giữ của Nguyễn Đức T 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X màu đen đã qua sử dụng, số Imei 356741082204677. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hà Nội tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Đức T tại thôn Chiều, xã Tiêu Động, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam và không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại Kết luận giám định số 7569/KLGD-PC09 ngày 06/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 07 tượng thủ công mỹ nghệ gửi giám định có tổng khối lượng 4.257,67 gam (tương đương 4,25767 kg).

Tại Công văn số 985 ngày 19/11/2019 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

- 07 mẫu vật tượng mỹ nghệ được làm từ ngà Voi châu Phi, có tên khoa học *Loxodonta africana*.

- Loài voi châu Phi *Loxodonta africana* thuộc Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn).

Quá trình điều tra xác định:

Năm 2019, Nguyễn Đức T hiện đang là du học sinh tại trường Đại học kinh tế tỉnh Chiba – Nhật Bản. Để trang trải chi phí sinh hoạt và học tập tại Nhật Bản, T làm thêm một số công việc tại nhà hàng, kinh doanh mặt hàng quần áo, giày dép. Tháng 9/2019, T về Việt Nam và mang theo hàng hóa là quần áo để bán kiếm lời. Khoảng đầu tháng 10/2019, T bắt đầu tìm hiểu về các sản phẩm thủ công mỹ nghệ được chế tác từ ngà voi trên một số trang mạng (website) đấu giá của Nhật

Bản. Sau khi tìm mua được 07 bức tượng mỹ nghệ làm từ ngà voi trên trang mạng tại Nhật Bản, T đến cửa hàng bán đồ cổ tên là Abiko tại tỉnh Chiba, Nhật Bản để thanh toán tiền mua tượng với giá tương đương 13.400.000 đồng Việt Nam. T không nhớ địa chỉ cụ thể của cửa hàng bán đồ cổ. Khoảng hai ngày sau, T đặt mua thêm 01 bức tượng bằng ngà voi và thanh toán qua thẻ Visa ngân hàng.

Sau đó, T đã đăng lên trang mạng Internet của Nhật Bản để bán 08 bức tượng ngà voi trên. T đã bán được 01 bức tượng tại Nhật Bản cho một người (hiện không xác định được tên, địa chỉ) và hưởng lợi khoảng 600.000 đồng Việt Nam.

Đến ngày 01/11/2019, trang web này bị khóa nên T chưa bán được 07 tượng ngà voi còn lại. Do đó, T nảy sinh việc mang 07 tượng ngà voi này về Việt Nam để bán lại kiếm lời nhưng chưa tìm được người mua. T đã cất 07 bức tượng vào valy. Đến ngày 09/11/2019, qua đường hàng không, T từ Nhật Bản về Việt Nam trên chuyến bay mang số hiệu VN385 và vận chuyển theo 07 bức tượng mỹ nghệ làm từ ngà voi. Khi đến sân bay Nội Bài thì bị cơ quan chức năng phát hiện kiểm tra, thu giữ tang vật nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra máy điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone X thu giữ của Nguyễn Đức T thể hiện nội dung sao chụp dữ liệu tin nhắn phần mềm Facebook Messenger giữa T với Nguyễn Đức Toàn (em trai T) và một người bạn tên Công (không xác định được thông tin nhân thân).

Tài liệu điều tra xác định, Nguyễn Đức Toàn và người tên Công không được T bàn bạc cho biết việc T mang 07 bức tượng ngà voi từ Nhật Bản về Việt Nam với mục đích để bán lại kiếm lời nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKSHN-P3 ngày 24/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm i khoản 2 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm i khoản 2 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về đánh giá chứng cứ:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Mặc dù biết rõ ngà voi là hàng hóa Nhà nước nghiêm cấm buôn bán, vận chuyển, do háms lợi, khoảng tháng 10/2019, Nguyễn Đức T đã mua 07 tượng thủ công mỹ nghệ được chế tác bằng ngà voi Châu Phi, tên khoa học *Loxodonta africana*, thuộc Phụ lục I - Danh mục các loài động vật hoang dã của Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp tại Nhật Bản và vận chuyển qua đường Hàng không về Việt Nam. Đến ngày 09/11/2019, Nguyễn Đức T bị Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài phát hiện và bắt giữ với tổng khối lượng 4.257,67 gam (tương đương 4,25767 kg).

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an pháp luật, xâm phạm đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng tới việc bảo tồn, duy trì và phát triển động vật hoang dã, quý hiếm, ảnh hưởng tới môi trường chung của toàn xã hội và đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về môi trường.

Vì háms lợi, bị cáo đã mua 07 tượng thủ công mỹ nghệ được chế tác bằng ngà voi Châu Phi với tổng khối lượng 4.257,67 gam để bán lại kiếm lời. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm i khoản 2 Điều 244 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Cần có mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, số lượng ngà voi bị cáo buôn bán, vận chuyển qua biên giới chỉ hơn mức khởi điểm tại khoản 1 Điều 244 BLHS (tương đương 4,25767 kg); gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng; hiện bị cáo là sinh viên. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội giúp bị cáo yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội và tạo điều

kiện để bị cáo tiếp tục học tập; thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[2] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

01 Tượng được đánh số 1: 719,76 gam

01 Tượng được đánh số 2: 532,85 gam

01 Tượng được đánh số 3: 525,01 gam

01 Tượng được đánh số 4: 608,30 gam

01 Tượng được đánh số 5: 710,47 gam

01 Tượng được đánh số 6: 614,47 gam

01 Tượng được đánh số 7: 546,81 gam

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei 56741082204677 đã qua sử dụng.

Bị cáo hiện là sinh viên, chưa có thu nhập, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra–Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Các điều 45, 46, 260, 268, 269, 299, 326 và Điều 327 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức T** phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

3. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 244; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Đức T** 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Tiêu Động, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tịch thu tiêu hủy:

01 Tượng được đánh số 1: 719,76 gam

01 Tượng được đánh số 2: 532,85 gam

01 Tượng được đánh số 3: 525,01 gam

01 Tượng được đánh số 4: 608,30 gam

01 Tượng được đánh số 5: 710,47 gam

01 Tượng được đánh số 6: 614,47 gam

01 Tượng được đánh số 7: 546,81 gam

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen, số Imei 356741082204677 đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên có tình trạng, đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/3/2020 tại Kho vật chứng chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

5. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết 326 QH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

-VKSHN;Cục THADS TPHN; STP,PV06-CAHN;
-PC03-Đ10-CAHN;BC;
-UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú (thay TBKQXX);
-GĐKT,HCTP,THS, HSVA, LT

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Trương Việt Toàn**